

Số: /QĐ-UBND

Xuân Phú, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm
giai đoạn 2026-2030 tại xã Xuân Phú**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030 tại thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 75/TTr-VHXXH ngày 18 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030 tại xã Xuân Phú, thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã hướng dẫn triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND, Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội, Trưởng các Phòng, đơn vị thuộc xã và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND thành phố (b/cáo);
- Sở Nội vụ thành phố (b/cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc xã;
- Các Trường Mẫu giáo, TH, THCS thuộc xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu Thủy

hiennd3-20/05/2026 10:02:04-hiennd3-hiennd3

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030

tại xã Xuân Phú, thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của UBND xã Xuân Phú)

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân trên cơ sở quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân trong giai đoạn 2021 - 2030.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tăng cường đổi mới sáng tạo, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố đến năm 2030.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2026 - 2027:

+ Hoàn thành rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, ổn định, khả thi hoạt động thông suốt, liên tục, hiệu lực và hiệu quả.

+ Hoàn thiện thể chế, chính sách về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm kịp thời, đúng chủ trương của Đảng.

+ Phối hợp triển khai việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

+ 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

+ Trên 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

+ Phân đầu đạt 100% cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.

+ Phân đầu thuộc Top 40 địa phương dẫn đầu Chỉ số giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp, chỉ số chuyển đổi số cấp xã.

- Giai đoạn 2028 - 2030:

+ Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, có chất lượng

cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới.

+ Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 95%, trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

+ Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt 90%.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 80%.

+ Phần đầu đạt 100% cấp độ 4 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.

+ Tăng cường chia sẻ, khai thác và sử dụng hiệu quả dữ liệu số phục vụ công tác quản lý, điều hành.

+ Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS) đạt tối thiểu 95%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ công, nhất là y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 90%.

3. Yêu cầu

- Xác định cải cách hành chính là một trong những giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý. Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích, nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu cải cách; lấy sự hài lòng của người dân là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính. Lấy kết quả, hiệu quả cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục đột phá xây dựng và hoàn thiện thể chế, giải phóng mọi nguồn lực cho phát triển; coi đây là “đột phá của đột phá”, lợi thế cạnh tranh.

Tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế về sở hữu và phát triển các thành phần kinh tế, bảo đảm thực chất quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng, sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

Xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng nhất của nền kinh tế.

c) Tạo đột phá trong tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực

hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải thực sự cần thiết và đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

b) Đẩy mạnh thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và dựa trên dữ liệu.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai, thành phần hồ sơ yêu cầu chứng thực và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở khai thác, sử dụng có hiệu quả các dữ liệu có sẵn trên các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Tập trung sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định pháp luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tháo gỡ các rào cản về thủ tục để tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị và các nghị quyết khác liên quan đến đầu tư, kinh doanh.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

- Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Thường xuyên rà soát, công bố kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính nội bộ; tổ chức thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo đúng lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành và nâng cao năng suất lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thường xuyên rà soát, cập nhật, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở rà soát, tăng cường tái cấu trúc quy trình, khai thác có hiệu quả các dữ liệu đã được số hóa và các biểu mẫu điện tử tương tác để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định của Chính phủ.

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã bảo đảm đồng bộ, thống nhất, rõ ràng, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ trên cơ sở cụ thể hoá các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi kèm với cơ chế kiểm soát quyền lực, xoá cơ chế "xin - cho", tăng trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm việc thực thi hiệu quả.

c) Đẩy mạnh rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách để nâng cao hiệu lực, hiệu quả vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, trọng tâm vào các lĩnh vực: Tài chính - ngân sách, đất đai, quy hoạch, tổ chức bộ máy, cán bộ, chuyển đổi số, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo.

d) Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.

c) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

d) Tiếp tục thực hiện việc đánh giá công chức, viên chức và nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo mô hình đánh giá kết quả công việc.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp về quản lý, sử dụng, thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng đẩy mạnh tự chủ.

e) Có giải pháp thiết thực để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

g) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, hoàn thiện cơ chế tài chính, bảo đảm phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước và các luật có liên quan.

b) Tổ chức triển khai có hiệu quả quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước.

c) Tập trung hoàn thiện thể chế về đổi mới cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với lộ trình đổi mới tổ chức và hoạt động đơn vị sự nghiệp công; đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường; chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 và các quy định có liên quan. Triển khai quyết liệt việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý

- Cập nhật Khung kiến trúc số phù hợp với yêu cầu phát triển Chính phủ số và Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.

- Tổ chức triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia, bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia và Từ điển dữ liệu dùng chung.

- Cập nhật danh mục các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực.

b) Phát triển dữ liệu số, ứng dụng, nền tảng số và hạ tầng phục vụ cho phát triển Chính phủ số

- Khai thác sử dụng có hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

- Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai. Hoàn thiện việc đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch hệ thống dữ liệu đất đai trên toàn quốc, kết nối, chia sẻ liên thông với các hệ thống dữ liệu quốc gia khác.

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương; khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do Trung ương và thành phố triển khai, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và phục vụ người dân, tổ chức theo quy định.

- Sử dụng các nền tảng, tiện ích cốt lõi quy định tại Quyết định số 06/QĐ- TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, bảo đảm mọi người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng dịch vụ số thuận tiện, nhanh chóng, an toàn, không còn rào cản về giấy tờ, thủ tục hay địa giới hành chính.

- Nghiên cứu xây dựng các công cụ trợ lý ảo, tiện ích thông minh phục vụ người dân, doanh nghiệp tra cứu, thực hiện các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tiếp tục nghiên cứu, ban hành và tổ chức triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tiếp tục triển khai Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các giải pháp thực hiện

a) Tập trung công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện cải cách hành chính.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Phòng Văn hóa - Xã hội (cơ quan thường trực cải cách hành chính của xã). Phòng Văn hóa - Xã hội trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tham mưu triển khai các nội dung cải cách hành chính đảm bảo đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

- Thủ trưởng các Phòng, đơn vị thuộc xã chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý của mình; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi cán bộ, công chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính. Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

c) **Bố trí nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính**

- Bố trí đủ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính của các ngành, địa phương

- Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch của thành phố.

d) **Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; có các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ, đồng thời có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân.

- Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; cải cách chế độ, chính sách lương, thưởng thỏa đáng; tiếp tục đổi mới và hoàn thiện phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc; có cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính.

đ) **Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức**

- Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá.

- Duy trì thực hiện tốt việc khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị bằng nhiều hình thức (trực tuyến, trực tiếp... chú trọng hình thức trực tuyến), với nhiều nội dung quản lý nhà nước như: ban hành cơ chế, chính sách pháp luật; tổ chức thực thi pháp luật; cung cấp dịch vụ công... của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Sử dụng kết quả triển khai cải cách hành chính và chất lượng cung ứng dịch vụ công làm một tiêu chí để đánh giá công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng và đánh giá kết quả chỉ đạo, điều hành của công tác lãnh đạo, quản lý tại các ngành, địa phương.

e) **Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.**

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo dự toán ngân sách hàng năm.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

a) Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã theo quy định.
- Tham mưu xây dựng kế hoạch, báo cáo cải cách hành chính hằng năm; hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện tại các cơ quan, đơn vị.
- Phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính.

b) Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp việc triển khai các nội dung về cải cách tài chính công.
- Chủ trì, phối hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định việc bố trí đủ kinh phí từ ngân sách thành phố đối với các nội dung cải cách hành chính hàng năm theo kế hoạch của các cơ quan, đơn vị thuộc xã.

c) Trung tâm phục vụ hành chính công xã

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị.
- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn xã.
- Tham mưu nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định.
- Thực hiện tốt việc khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị bằng nhiều hình thức.

d) Các cơ quan, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu theo quy định.

Phụ lục I
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026-2030
TẠI XÃ XUÂN PHÚ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026
của Chủ tịch UBND xã Xuân Phú

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá
I	Giai đoạn 2026 - 2027			
1	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	%	≥95	Trung tâm phục vụ hành chính công xã
2	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	%	100	Trung tâm phục vụ hành chính công xã
3	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100	Trung tâm phục vụ hành chính công xã
II	Giai đoạn 2028 - 2030			
1	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	%	≥95	Trung tâm phục vụ hành chính công xã
2	Mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư	%	≥90	Trung tâm phục vụ hành chính công xã
3	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	≥90	Trung tâm phục vụ hành chính công xã
4	Xếp hạng về phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số	Thứ bậc	Top 40 xã Phường, đặc khu.	Phòng Văn hóa - Xã hội

Phụ lục II
CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026-2030
TẠI XÃ XUÂN PHÚ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026
của Chủ tịch UBND xã Xuân Phú)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp triển khai thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời gian
I	Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính				
1	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực về nhận thức, hành động và trách nhiệm trong toàn hệ thống chính trị, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Chuyên trang, chuyên mục, bản tin, cuộc thi...	Thường xuyên
2	Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc xã.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Kết quả đánh giá công tác cải cách hành chính	Hằng năm
3	Tiếp tục triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thông qua hình thức khảo sát trực tuyến trên Hệ thống khảo sát của thành phố và thông qua các kênh khảo sát độc lập.	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Kết quả chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính	Hằng năm

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp triển khai thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời gian
4	Tăng cường năng lực đội ngũ công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Các lớp tập huấn, hội nghị, các đoàn học tập, nghiên cứu về CCHC	2026-2030
5	Tiếp tục thực hiện Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030” do Bộ Nội vụ triển khai thực hiện.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Các nhiệm vụ của Đề án do Bộ Nội vụ triển khai	Hàng năm
6	Tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kỷ luật kỷ cương hành chính, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo kế hoạch hàng năm; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Các Báo cáo kết quả kiểm tra, kết quả xử lý các vấn đề phát hiện	Hàng năm
II	Cải cách thể chế				
1	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các Phòng, đơn vị thuộc xã		Thường xuyên
2	Thực hiện thường xuyên, hiệu quả công tác kiểm tra xử lý; rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa văn bản quy	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp triển khai thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời gian
	phạm pháp luật theo quy định			VBQPPL, kết quả hợp nhất, hệ thống hóa VBQPPL	
3	Thực hiện nghiêm trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn phòng HĐND & UBND xã	Các Phòng, đơn vị thuộc xã		Thường xuyên
III	Cải cách thủ tục hành chính				
III.1	Cải cách quy định thủ tục hành chính				
1	Rà soát, phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không rõ ràng. Kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Quyết định phê duyệt	Thường xuyên
2	Tổ chức triển khai có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 và các quy định khác có liên quan	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các Phòng, đơn vị thuộc xã		2026-2030
III.2	Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công				

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp triển khai thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời gian
1	Mở rộng hạ tầng, tiện ích thanh toán điện tử trong cung cấp dịch vụ công; kết nối đồng bộ với các hệ thống tài chính, ngân hàng, trung gian thanh toán	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Các tiện ích	2026-2030
2	Xây dựng các quy định và triển khai có hiệu quả việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Quy định	2026-2030
3	Thực hiện việc số hóa, cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Các dữ liệu được số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời.	Thường xuyên
4	Rà soát, hoàn thiện các quy định để nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các Phòng, đơn vị thuộc xã		Thường xuyên
5	Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Báo cáo kết quả kiểm tra	Hằng năm hoặc đột xuất

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp triển khai thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời gian
6	Thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Số TTHC cắt giảm	Thường xuyên
7	Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện thủ tục hành chính, gắn với phân bổ nguồn lực đề cao trách nhiệm thực thi của công vụ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực	Văn phòng HĐND & UBND xã	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Quyết định phân cấp, ủy quyền	2026-2030
IV	Cải cách tổ chức bộ máy				
1	Tiếp tục tham mưu rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy để khắc phục chồng chéo, trùng lặp nhiệm vụ (nếu có) của các cơ quan, đơn vị. Rà soát, sắp xếp tinh gọn các đầu mối tổ chức bên trong bảo đảm tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Quyết định	Thường xuyên
2	Sơ kết việc triển khai vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Báo cáo	Năm 2027
3	Rà soát, hoàn thiện thể chế, tiếp tục phân cấp, phân quyền triệt để giữa người đứng đầu theo hướng "tăng cường quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Văn bản QPPL	2026-2030

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp triển khai thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời gian
	kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát”...				
4	Triển khai sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm các cơ quan, đơn vị, tổ chức sau sắp xếp được vận hành và hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Số lượng đơn vị được sắp xếp	2026-2030
V	Cải cách chế độ công vụ				
	Xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Đề án vị trí việc làm	Năm 2027
VI	Cải cách tài chính công				
1	Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công, đặc biệt là việc sắp xếp, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	Phòng Kinh tế	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Văn bản triển khai	2026-2030
2	Rà soát, bố trí đủ kinh phí phục vụ số hóa tài liệu, đầu trang thiết bị, cải tạo cơ sở vật chất, đặc biệt ưu tiên các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	Phòng Kinh tế	Các Phòng, đơn vị thuộc xã		Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp triển khai thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời gian
3	Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang mô hình doanh nghiệp; tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Quyết định phê duyệt	2026-2030
VII	Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước				
VII.1	Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý				
	Xây dựng Đề án chuyển đổi số đến năm 2030, định hướng đến năm 2035	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã	Đề án	Năm 2026
VII.2	Phát triển dữ liệu số, ứng dụng, nền tảng số và hạ tầng phục vụ cho phát triển Chính quyền số				
	Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Phòng, đơn vị thuộc xã		Thường xuyên